

Số: **50** /TB-BGDĐT

Hà Nội, ngày **11** tháng **01** năm **2020**

THÔNG BÁO

Kết quả Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2019

Kính gửi:

- Các sở giáo dục và đào tạo;
- Các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm.

Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2019 (viết tắt là Cuộc thi) do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các đơn vị hữu quan đồng tổ chức. Đây là một trong những hoạt động nhằm triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa XII) về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thiết thực tuyên truyền 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 – 2019). Cuộc thi được phát động ngày 05/06/2019 tại Hà Nội; Vòng Chung kết cá nhân xếp hạng toàn quốc, Lễ tổng kết, trao giải chung cuộc Cuộc thi đã được tổ chức ngày 14/12/2019 tại Hà Nội.

Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2019 đã được tổ chức thành công, đạt được các yêu cầu đề ra, thu hút được đông đảo đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên, nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp và các lực lượng trong xã hội tham gia dự thi.

Ban Tổ chức Cuộc thi thông báo kết quả như sau:

1. Đánh giá chung

a) Ý nghĩa Cuộc thi:

Cuộc thi là cơ hội để đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên Việt Nam đang sinh sống, học tập và làm việc ở trong nước và nước ngoài nâng cao hiểu biết về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tìm hiểu những giá trị trong Di chúc của Người, thấm nhuần những lời dạy của Bác đối với thế hệ trẻ, góp phần quan trọng trong việc giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, hoàn thiện nhân cách thế hệ trẻ. Cuộc thi đã thực sự trở thành một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Ngành nhằm đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

b) Công tác chỉ đạo, tổ chức

- Các cơ quan tham gia Ban chỉ đạo, Ban tổ chức Cuộc thi: Bộ GDĐT chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Egroup, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Công ty Cổ phần Đầu tư và Truyền thông Hùng Vương – Hùng Vương Media; Tập đoàn Thiên Long là đơn vị đồng hành.

- Bộ GDĐT ban hành Thể lệ Cuộc thi; thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, Ban thẩm định câu hỏi, Ban giám khảo chấm Vòng Chung kết cá nhân xếp hạng toàn quốc; Chỉ đạo các Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở đào tạo hướng dẫn, tổ chức cho học sinh, sinh viên, cán bộ, giáo viên, giảng viên trẻ tham dự thi.

Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam đã ban hành công văn chỉ đạo các tổ chức Đoàn, Hội tại các tỉnh/thành phố, cơ sở đào tạo tuyên truyền, hướng dẫn cho đoàn viên, thanh niên, hội viên tích cực hưởng ứng Cuộc thi.

Các sở giáo dục và đào tạo đã tích cực, đẩy mạnh tuyên truyền, ban hành văn bản chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc tham gia (Phú Thọ, Thái Nguyên, Hà Nội, Nam Định, Quảng Trị...). Các nhà trường đã tạo điều kiện tối đa, hỗ trợ thí sinh dự thi.

c) Hình thức thi

Cuộc thi năm 2019 đã có một số đổi mới, thiết kế thành 3 bảng thi:

- Bảng A dành cho học sinh THCS, THPT, GDTX.
- Bảng B dành cho sinh viên.
- Bảng C dành cho đoàn viên, thanh niên, cán bộ, giáo viên, giảng viên trẻ dưới 35 tuổi.

d) Nội dung thi

- Những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với thế hệ trẻ; những bài học về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung cơ bản trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Lịch sử Việt Nam gắn với chặng đường hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Những thành tựu, kết quả đạt được trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhất là trong 33 năm đổi mới, những chủ trương lớn trong Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII.

Nội dung câu hỏi phù hợp với trình độ, nhận thức của thí sinh.

đ) Số lượng thí sinh tham gia

- Cuộc thi đã thu hút được đông đảo đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên, các bạn trẻ ở trong nước và nước ngoài tích cực tham gia; học sinh tại 63 tỉnh, thành phố và sinh viên của 215 trường đại học, học viện, cao đẳng sư phạm đã đăng ký và tham dự thi.

- Vòng loại: có 477.406 thí sinh đăng ký dự thi.

- Vòng bán kết: có 1230 thí sinh dự thi.

- Có 80/90 thí sinh của 3 bảng tham gia Vòng Chung kết cá nhân xếp hạng toàn quốc.

Việc lựa chọn các thí sinh vào vòng bán kết, chung kết với đại diện của học sinh tất cả các tỉnh, thành phố, sinh viên các trường đại học, cao đẳng sư phạm giúp lan tỏa Cuộc thi tốt hơn các năm trước.

Bên cạnh việc thu hút học sinh, sinh viên trong nước tham gia dự thi, Cuộc thi đã lan tỏa và thu hút một bộ phận lưu học sinh tham gia thi. Năm nay là năm đầu tiên đã có thí sinh đang là lưu học sinh tại nước ngoài hưởng ứng dự thi và đoạt giải.

e) Kỹ thuật

- Trang điện tử của Cuộc thi năm 2019: <http://www.hocvalamtheobac.vn>.

- Giao diện hiện đại, công tác quản trị mạng, cập nhật hệ thống nhanh, chính xác, hiệu quả, tất cả các chỉ số thống kê đều là thời gian thực, góp phần tạo ra sự hấp dẫn, lôi cuốn, hào hứng giữa các thí sinh trong quá trình thi trắc nghiệm.

- Trang Fanpages Cuộc thi góp phần đưa tin, thông báo nhanh kết quả tới các thí sinh.

g) Truyền thông

Nhiều cơ quan báo chí Trung ương, các tỉnh, thành phố đã quan tâm, tích cực tuyên truyền, đưa tin, phản ánh về Cuộc thi.

2. Kết quả Cuộc thi: (Có Danh sách các cá nhân và tập thể đoạt giải của Cuộc thi tại phụ lục đính kèm).

3. Về công tác khen thưởng

- Bộ GDĐT tặng Bằng khen:

+ 14 giải cá nhân cho các thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì chung cuộc Cuộc thi (mỗi bảng là 01 giải nhất, 03 giải nhì).

+ 50 giải tập thể, cụ thể: 10 sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, thành phố, 30 trường đại học, học viện, cao đẳng sư phạm và 10 trường phổ thông có tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia dự thi nhiều nhất.

- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng 66 Bằng khen cho các cá nhân đoạt giải Ba, giải Tư chung cuộc Cuộc thi.

- Ban Tổ chức tặng 270 giải gồm giấy chứng nhận và tiền thưởng cho thí sinh đoạt giải của 3 đợt thi, vòng loại và vòng bán kết.

- Bộ GDĐT đề nghị sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, thành phố và các trường đào tạo, trường phổ thông tiến hành khen thưởng bổ sung cho các cá nhân, tập thể đoạt giải và cá nhân, đơn vị có đóng góp vào việc tổ chức thành công Cuộc thi tại địa phương, đơn vị.

4. Một số tồn tại, hạn chế

- Do thời gian tổ chức Cuộc thi dài, trong đó có thời gian nghỉ hè của học sinh, sinh viên, nên số lượng thí sinh dự thi vẫn chưa tương xứng với qui mô của

học sinh, sinh viên; Số lượng thí sinh là sinh viên các trường đào tạo tham gia còn hạn chế.

- Công tác truyền thông các hoạt động của cuộc thi chưa đáp ứng so với yêu cầu.

5. Phương hướng tổ chức Cuộc thi lần thứ VI năm 2020

- Bộ GDĐT sẽ tiếp tục tổ chức Cuộc thi trong năm 2020 theo hướng phân cấp cho sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, thành phố, các trường đào tạo chủ động tổ chức Cuộc thi trên nền tảng trang điện tử <http://www.hocvalamtheobac.vn>.

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện Thể lệ Cuộc thi theo hướng lựa chọn một số thí sinh đạt điểm cao tại các trường đào tạo với cơ cấu hợp lý để tham dự Vòng Chung kết cá nhân xếp hạng toàn quốc.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Cuộc thi trong và ngoài trường học, tuyên truyền các lưu học sinh đang học tập ở nước ngoài biết, dự thi.

- Tăng cường công tác phối hợp chỉ đạo giữa các cơ quan Trung ương, đơn vị hữu quan, nhất là tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong tổ chức Cuộc thi để hỗ trợ giải thưởng cho các thí sinh, tập thể đoạt giải.

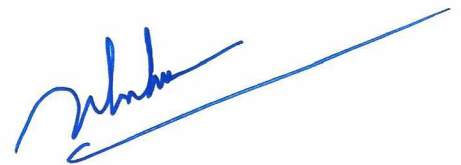
- Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố và các trường đào tạo cần tích cực tổ chức tuyên truyền tới học sinh, sinh viên thông tin về Cuộc thi, tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh dự thi; quan tâm, hỗ trợ, động viên khen thưởng kịp thời các thí sinh thi đoạt giải cao.

Thông tin chi tiết, đề nghị liên hệ thường trực Ban tổ chức Cuộc thi: Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 35 Đại Cồ Việt, Hà Nội (Đ/c Nguyễn Xuân Hà, ĐT: 024.38694984, 0837485979, email: nxha@moet.gov.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Văn phòng TW Đảng
 - Văn phòng Chính phủ
 - Ban Tuyên giáo TW
 - Bộ trưởng
 - Các Thứ trưởng
 - TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
 - Ban Chỉ đạo Cuộc thi
 - Ban Tổ chức Cuộc thi
 - Công ty CP tập đoàn GD Egoup
 - Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam
 - Công ty Hùng Vương Media
 - Tập đoàn Thiên Long
 - Cổng Thông tin Bộ GDĐT
 - Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.
- (đề b/c);
- (đề th/h);

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ
VÀ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN**



Bùi Văn Linh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC

Danh sách các cá nhân và tập thể đoạt giải Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2019

(Kèm theo Thông báo kết quả Cuộc thi số 50 /TB-BGDĐT ngày 31 tháng 1 năm 2020)

A. Giải cá nhân

I. BẢNG A				
1. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Vòng Chung kết cá nhân xếp hạng toàn quốc - Bảng A				
STT	Họ tên	Năm sinh	Địa chỉ	Giải
1	Đậu Huy Minh	2002	Lớp 12 A2, Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Nhất
2	Trần Thị Quý	2003	Lớp 11 A 4, Trường THPT Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	Nhì
3	Trần Thị Hạnh	2003	Lớp 11/2, Trường THPT Nguyễn Huệ, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	Nhì
4	Hà Đức Mạnh	2006	Lớp 8 A 2, Trường THCS Lê Mỹ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Nhì
5	Nguyễn Đăng Huy	2005	Lớp 9A Trường THCS Thắng Lợi, TP. Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	Ba
6	Nguyễn Hoàng Bảo Việt	2003	Lớp 11 A 1, Trường THPT Phú Nhuận, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	Ba
7	Lê Hồng Ngọc	2002	Lớp 12 A 10, Trường THPT Nguyễn Khuyến, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	Ba
8	Huỳnh Thái Học	2003	Lớp 11 A1, Trường THPT Lê Hồng Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Ba
9	Nguyễn Chí Hậu	2003	Lớp 11A2, Trường THPT Vĩnh Xuân, Huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Ba
10	Lê Hoàng Nam	2002	Lớp 12 CB 1, Trường THPT Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Ba
11	Vũ Thị Mỹ Hạnh	2006	Lớp 8A Trường THCS Đông Xuân, H. Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tư
12	Nguyễn Minh Quân	2004	Lớp 10 A 9, Trường THPT Hoàng Hoa Thám, huyện Điện Khánh, tỉnh Khánh Hòa	Tư
13	Nguyễn Lê Hoài Lĩnh	2003	Lớp 11 A4, Trường THPT Đức Linh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	Tư
14	Đinh Thị Phương Nhâm	2002	Lớp 12 A, Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Tư
15	Phan Mạnh Tân	2003	Lớp 11 N 1, Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	Tư
16	Nguyễn Thị Giang	2004	Lớp 10 A 3, Trường THPT Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tư
17	Nguyễn Khánh Ly	2006	Lớp 7A Trường THCS Hải Phương, h. Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Tư

18	Bùi Toàn Thắng	2003	Lớp 11 Toán, Trường THPT Chuyên Trần Phú, Q. Hải An, Hải Phòng	Tư
19	Nguyễn Văn Thuyên	2006	Lớp 8A Trường THCS Đông Phong, H. Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Tư
20	Nguyễn Thị Diệu Linh	2006	Lớp 8C Trường THCS Quang Minh, H. Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Tư
21	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi	2006	Lớp 8.2, Trường THCS Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình	Tư
22	Phạm Đình Tân	2004	Lớp 10 Sử - Địa, Trường THPT Chuyên Nguyễn Tất Thành, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Tư
23	Lê Thị Ngọc Thu	2002	Lớp 11C Trung tâm Giáo dục Thường xuyên - Kỹ thuật Hướng nghiệp, H. Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Tư
24	Ong Thị Thu Thơm	2003	Lớp 11 A 8, Trường THPT Bồ Hạ, H. Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	Tư
25	Võ Thị Ngọc Hậu	2002	Lớp 12A1 Trường THPT Bà Rịa, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Tư
26	Nguyễn Huy	2003	Lớp 11 Anh 1, Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Tư
27	Nguyễn Đức Hoài	2003	Lớp 11 A 3, Trường THPT Vĩnh Linh, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Tư
28	Nguyễn Việt Cường	2002	Lớp 12 E 4, Trường THPT Triệu Sơn 3, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Tư
29	Vũ Hoàng Ngọc	2003	Lớp 11 Lý, Trường THPT Chuyên tỉnh Lào Cai, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Tư
30	Nguyễn Hải Đăng Quang	2002	Lớp 12 A 1, Trường THPT Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Tư

2. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Vòng Bán kết - Bảng A

1	Đậu Huy Minh	2002	Lớp 12 A2, Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Nhất
2	Bùi Toàn Thắng	2003	Lớp 11 Toán, Trường THPT Chuyên Trần Phú, Q. Hải An, Hải Phòng	Nhì
3	Nguyễn Huy	2003	Lớp 11 Anh 1, Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Nhì
4	Nguyễn Đức Hoài	2003	Lớp 11 A 3, Trường THPT Vĩnh Linh, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Nhì
5	Nguyễn Việt Cường	2002	Lớp 12 E 4, Trường THPT Triệu Sơn 3, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Ba
6	Vũ Hoàng Ngọc	2003	Lớp 11 Lý, Trường THPT Chuyên tỉnh Lào Cai, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Ba
7	Huỳnh Thái Học	2003	Lớp 11 A1, Trường THPT Lê Hồng Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Ba
8	Hà Đức Mạnh	2006	Lớp 8 A 2, Trường THCS Lê Mỹ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Ba
9	Nguyễn Hải Đăng Quang	2002	Lớp 12 A 1, Trường THPT Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Ba

10	Ong Thị Thu Thom	2003	Lớp 11A8 Trường THPT Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	Ba
11	Đinh Thị Phương Nhân	2002	Lớp 12 A, Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Tư
12	Võ Thị Ngọc Hậu	2002	Lớp 12A1 trường THPT Bà Rịa, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Tư
13	Trần Thị Hạnh	2003	Lớp 11/2, Trường THPT Nguyễn Huệ, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	Tư
14	Trần Thị Quý	2003	Lớp 11 A 4, Trường THPT Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	Tư
15	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi	2006	Lớp 8.2, Trường THCS Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình	Tư
16	Vũ Thị Mỹ Hạnh	2006	Lớp 8A Trường THCS Đông Xuân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tư
17	Nguyễn Minh Quân	2004	Lớp 10 A 9, Trường THPT Hoàng Hoa Thám, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa	Tư
18	Lê Hồng Ngọc	2002	Lớp 12 A 10, Trường THPT Nguyễn Khuyến, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	Tư
19	Nguyễn Lê Hoài Linh	2003	Lớp 11 A4, Trường THPT Đức Linh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	Tư
20	Nguyễn Văn Thuyên	2006	Lớp 8A Trường THCS Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Tư
21	Nguyễn Thị Diệu Linh	2006	Lớp 8C Trường THCS Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Tư
22	Nguyễn Đăng Huy	2005	Lớp 9A Trường THCS Thăng Lợi, Tp Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	Tư
23	Lê Hoàng Nam	2002	Lớp 12 CB 1, Trường THPT Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Tư
24	Phạm Đình Tân	2004	Lớp 10 Sử - Địa, Trường THPT Chuyên Nguyễn Tất Thành, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Tư
25	Nguyễn Chí Hậu	2003	Lớp 11A2, Trường THPT Vĩnh Xuân, Huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Tư
26	Nguyễn Hoàng Bảo Việt	2003	Lớp 11 A 1, Trường THPT Phú Nhuận, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	Tư
27	Lê Thị Ngọc Thu	2002	Lớp 11C TTGDTX- KTHN H. Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Tư
28	Phan Mạnh Tân	2003	Lớp 11 N 1, Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	Tư
29	Nguyễn Khánh Ly	2006	Lớp 8A Trường THCS Hải Phương, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Tư
30	Nguyễn Thị Giang	2004	Lớp 10 A 3, Trường THPT Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tư
3. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Vòng Loại - Bảng A				
1	Nguyễn Đức Hoài	2003	Lớp 11A3, Trường THPT Vĩnh Linh, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Nhất

2	Nguyễn Huy	2003	Lớp 11 Anh 1, Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Nhì
3	Đậu Huy Minh	2002	Lớp 12A2, Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Nhì
4	Nguyễn Việt Cường	2002	Lớp 12 E 4, Trường THPT Triệu Sơn 3, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nhì
5	Vũ Hoàng Ngọc	2003	Lớp 11 Lý, Trường THPT Chuyên tỉnh Lào Cai, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Ba
6	Bùi Toàn Thắng	2003	Lớp 11 Toán, Trường THPT Chuyên Trần Phú, Q. Hải An, Hải Phòng	Ba
7	Châu Thanh Thúy Hằng	2006	Lớp 8/1, Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu, Tp Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Ba
8	Đình Hồng Quân	2002	Lớp 12A3, Trường THPT Đại Từ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Ba
9	Huỳnh Thái Học	2003	Lớp 11A1, Trường THPT Lê Hồng Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Ba
10	Nguyễn Hải Nam	2003	Lớp 11A8, Trường THPT Hoài Đức A, huyện Hoài Đức, Hà Nội	Ba
11	Ong Thị Thu Thom	2003	Lớp 11A8, Trường THPT Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	Tư
12	Trần Thị Quý	2003	Lớp 11A4, Trường THPT Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	Tư
13	Nguyễn Thị Thảo	2007	Lớp 7A3, Trường THCS Nam Điền, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	Tư
14	Đình Thị Phương Nhâm	2002	Lớp 12A, Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Tư
15	Đặng Đức Thành	2006	Lớp 8C, Trường THCS Kim Sơn, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Tư
16	Lê Thị Ngọc Thu	2002	Lớp 11C Trung tâm GDTX- KTHN, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Tư
17	Ngô Minh Hiếu	2002	Lớp 12A1, Trường THPT Nguyễn Du, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Tư
18	Lê Hoàng Nam	2002	Lớp 12CB1, Trường THPT Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Tư
19	Lò Thị Toan	2003	Lớp 11A6, Trường THPT Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tư
20	Nguyễn Mai Trang	2004	Lớp 10A3, Trường THPT TP. Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	Tư
21	Phạm Hữu Nhật Thành	2006	Lớp 8C, Trường THCS Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Tư
22	Lê Hồng Ngọc	2002	Lớp 12A10, Trường THPT Nguyễn Khuyến, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	Tư
23	Nguyễn Lê Hoài Linh	2003	Lớp 11A4, Trường THPT Đức Linh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	Tư
24	Trần Dương	2002	Lớp 12 C 1, Trường THPT Kom Tum, Tp Kom Tum, tỉnh Kom Tum	Tư
25	Nguyễn Hoàng Bảo Việt	2003	Lớp 11A1, Trường THPT Phú Nhuận, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	Tư

26	Trương Hoàng Việt	2003	Lớp 11B4, Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa	Tư
27	Phạm Văn Anh	2002	Lớp 12E, Trường THPT Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	Tư
28	Hà Mỹ	2002	Lớp 12 Hóa, Trường THPT Chuyên Chu Văn An, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Tư
29	Lê Thị Thùy Dung	2004	Lớp 10 B, Trường THPT Hùng Vương, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông	Tư
30	Nguyễn Thành Vinh	2003	Lớp 11A2, Trường THPT Yên Thủy B, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình	Tư

3.1. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Đợt 1 - Vòng Loại - Bảng A

1	Đào Thị Thùy Linh	2005	Lớp 9 A3, Trường THCS Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Nhất
2	Đình Hồng Quân	2002	Lớp 12 A3, Trường THPT Đại Từ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Nhì
3	Huỳnh Thái Học	2003	Lớp 11 A1, Trường THPT Lê Hồng Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Nhì
4	Nguyễn Huy	2003	Lớp 11 Anh 1, Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Nhì
5	Đậu Huy Minh	2002	Lớp 12 A2, Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Ba
6	Trần Thị Hạnh	2003	Lớp 11/2, Trường THPT Nguyễn Huệ, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	Ba
7	Nguyễn Thị Yến Nhi	2006	Lớp 8B, Trường THCS Nhân Bình, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Ba
8	Hồ Thị Thu Hương	2002	Lớp 12 E, Trung tâm GD Nghề nghiệp – GD Thường xuyên huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Ba
9	Lê Hoàng Nam	2002	Lớp 12 CB 1, Trường THPT Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Ba
10	Lò Thị Toan	2003	Lớp 11 A6, Trường THPT Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Ba

3.2. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Đợt 2 - Vòng Loại - Bảng A

1	Đậu Huy Minh	2002	Lớp 12 A2, Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Nhất
2	Nguyễn Thị Thảo Linh	2005	Lớp 9 A 3, Trường THCS Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Nhì
3	Nguyễn Việt Cường	2002	Lớp 12 E 4, Trường THPT Triệu Sơn 3, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nhì
4	Nguyễn Huy	2003	Lớp 11 Anh 1, Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Nhì
5	Nguyễn Đức Hoài	2003	Lớp 11 A 3, Trường THPT Vĩnh Linh, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Ba
6	Vũ Hoàng Ngọc	2003	Lớp 11 Lý, Trường THPT Chuyên tỉnh Lào Cai, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Ba

7	Bùi Toàn Thắng	2003	Lớp 11 Toán, Trường THPT Chuyên Trần Phú, Q. Hải An, Hải Phòng	Ba
8	Đình Hồng Quân	2002	Lớp 12 A3, Trường THPT Đại Từ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Ba
9	Nguyễn Lê Anh Thu	2003	Lớp 11 A 8, Trường THPT Hoài Đức A, huyện Hoài Đức, Hà Nội	Ba
10	Nguyễn Hải Đăng Quang	2002	Lớp 12 A 1, Trường THPT Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Ba

3.3. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Đợt 3 - Vòng Loại - Bảng A

1	Nguyễn Đức Hoài	2003	Lớp 11 A 3, Trường THPT Vĩnh Linh, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	
2	Hồ Quỳnh Nhi	2006	Lớp 8A1, Trường THCS Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	
3	Nguyễn Huy	2003	Lớp 11 Anh 1, Trường THPT Chuyên Huỳnh Mãn Đạt, Tp Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	
4	Nguyễn Việt Cường	2002	Lớp 12 E 4, Trường THPT Triệu Sơn 3, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	
5	Vũ Hoàng Ngọc	2003	Lớp 11 Lý, Trường THPT Chuyên tỉnh Lào Cai, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai	
6	Châu Thanh Thúy Hằng	2006	Lớp 8/1, Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu, Tp Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	
7	Nguyễn Hải Nam	2003	Lớp 11A8, Trường THPT Hoài Đức A, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội	
8	Nguyễn Thị Quế Phương	2002	Lớp 12 A 5, Trường THPT Bình Xuyên, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	
9	Đậu Huy Minh	2002	Lớp 12 A2, Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	
10	Nguyễn Hải Đăng Quang	2002	Lớp 12 A 1, Trường THPT Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	

II. BẢNG B

1. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Vòng Chung kết cá nhân xếp hạng toàn quốc - Bảng B

1	Huỳnh Thanh Thân	1999	Sinh viên năm 3, Lớp 56E, Khoa Kinh tế đối ngoại, trường Đại học Ngoại Thương Cơ sở 2	Nhất
2	Trần Nhân Kiệt	2001	Lớp IC K45, Trường ĐH Y Dược Cần Thơ	Nhì
3	Lê Hoàng Phúc	1999	Sinh viên năm 3, Lớp KS18 E, Ngành Quản lý Nhà nước, Học viện Hành chính Quốc Gia	Nhì
4	Đỗ Thị Thanh Trúc	2001	Sinh viên năm nhất, lớp K19502 Luật Thương Mại Quốc Tế, khoa Luật Kinh tế, ĐH Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Nhì
5	Bùi Đức Anh	2000	Lớp Anh 5 Kinh tế Khóa 57, chuyên ngành Kinh tế Đối ngoại, Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội	Ba
6	Chu Thành Đạt	2000	Sinh viên năm 2, lớp 18E2, Khoa Sư phạm Tiếng anh, Trường Đại học Ngoại Ngữ - Đại	Ba

			học Quốc gia Hà Nội	
7	Phạm Minh Trọng	2000	Sinh viên năm 2, lớp Sư phạm sử, Khoa Sử, Trường Đại học SP Tp. Hồ Chí Minh,	Ba
8	Trịnh Ngọc Tâm	2001	K64 CNTT định hướng thị trường Nhật Bản, Khoa CNTT, Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Ba
9	Nguyễn Nhật Huy	2001	Lớp kỹ thuật phần mềm K43, Khoa công nghệ thông tin, Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế	Ba
10	Nguyễn Thị Thu Hằng	2000	Lớp CQ5621.05CLC, Khoa Kế toán, Học viện Tài chính	Ba
11	Nguyễn Lê Phương Uyên	2001	Sinh viên năm 1, Lớp Trung quốc 1, Khoa Đông Phương học, Trường Đại học Khoa học XH&NV - Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh	Tư
12	Nguyễn Trung Hậu	1998	Sinh viên năm 4 khoa CNTT, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học QG Tp Hồ Chí Minh,	Tư
13	Hoàng Văn Hoàn	1999	Lớp ngôn ngữ Trung A, K40, Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	Tư
14	Nguyễn Thanh Tuấn	2001	Lớp 19 DKQ03 ngành Kinh doanh quốc tế, khoa Thương mại, Trường Đại học Tài chính - Marketing	Tư
15	Lê Phi Nhạn	1995	Sinh viên năm 6, lớp DA14YDKA, Khoa Y dược, ĐH Trà Vinh	Tư
16	Trần Đức Hà	1994	Sinh viên năm 3, lớp 20LK01, khoa Luật, Trường Đại học Bình Dương	Tư
17	Nguyễn Tuấn Ngọc	1999	Sinh viên năm 3, Lớp TK15.5 Khoa CNTT, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	Tư
18	Nguyễn Phương Huy	2001	Sinh viên năm 1, Lớp luật, Khoa Lý luận chính trị K61, Trường Đại học Quảng Bình	Tư
19	Nguyễn Hữu Doãn	1997	Đại đội 3, Tiểu Đoàn 1, Lữ đoàn 382, Xã Trịnh Đức, Tp Thái Nguyên.	Tư
20	Trần Công Minh	1996	Sinh viên năm 3 lớp CNTY49 POHE, Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên	Tư
21	Phan Uyên Phương	2001	Sinh viên năm 1, Kế toán 2 K45, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ	Tư
22	Nguyễn Văn Biễn	1997	SV năm 2 Lớp Toán AK52, Khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Tư
23	Lê Thị Hồng Thiêm	2000	Sinh viên năm 2 Lớp Cao đẳng mầm non K18b, Khoa giáo dục mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Cao Bằng	Tư
2. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Vòng Bán kết - Bảng B				
1	Nguyễn Công Minh	2001	Sinh viên dự bị tiếng Ba Lan Trường Đại học Tổng hợp Lodz, Ba Lan	Nhất

2	Huỳnh Thanh Thân	1999	Sinh viên năm 3, Lớp 56E, Khoa Kinh tế đối ngoại, Trường Đại học Ngoại Thương Cơ sở 2	Nhì
3	Nguyễn Nhật Huy	2001	Lớp kỹ thuật phần mềm K43, Khoa công nghệ thông tin, Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế	Nhì
4	Trịnh Ngọc Tâm	2001	K64 CNTT định hướng thị trường Nhật Bản, Khoa CNTT, Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Nhì
5	Nguyễn Lê Phương Uyên	2001	Sinh viên năm 1, Lớp Trung quốc 1, Khoa Đông Phương học, Trường Đại học Khoa học XH&NV - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Ba
6	Đỗ Thị Thanh Trúc	2001	Sinh viên năm nhất, lớp K19502 Luật Thương Mại Quốc Tế, khoa Luật Kinh tế, ĐH Kinh tế - Luật, TP. Hồ Chí Minh	Ba
7	Bùi Đức Anh	2000	Lớp Anh 5 Kinh tế Khóa 57, chuyên ngành Kinh tế Đối ngoại, Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội	Ba
8	Nguyễn Trung Hậu	1998	Sinh viên năm 4, khoa Sinh học-Công nghệ sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học QG TP. Hồ Chí Minh	Ba
9	Hoàng Văn Hoàn	1999	Lớp Ngôn ngữ Anh, K40, Khoa Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên	Ba
10	Nguyễn Thanh Tuấn	2001	Lớp 19 DKQ03 ngành Kinh doanh quốc tế, khoa Thương mại, Trường Đại học Tài chính - Marketing	Ba
11	Nguyễn Trọng Nhân	2000	SV năm 2, lớp AD 003, Khoa Quản trị, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Tư
12	Lê Phi Nhạn	1995	Sinh viên năm 6, lớp DA14YDKA, Khoa Y dược, Trường Đại học Trà Vinh	Tư
13	Trần Đức Hà	1994	Sinh viên năm 3, lớp 20LK01, khoa Luật, Trường Đại học Bình Dương	Tư
14	Lê Hoàng Phúc	1999	Sinh viên năm 3, Lớp KS18 E, Ngành Quản lý Nhà nước, Học viện Hành chính Quốc Gia Phân viện Miền Nam	Tư
15	Trần Nhân Kiệt	2001	Lớp IC K45, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Tư
16	Trần Lê Ngọc Trâm	2001	Sinh năm 1, lớp I2019, ngành Y Đa Khoa, Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch	Tư
17	Nguyễn Thị Thu Hằng	2000	Lớp CQ5621.05CLC, Khoa Kế toán, Học viện Tài chính	Tư
18	Nguyễn Hoàng Long	2000	Sinh viên năm 2 Lớp K19A, Khoa điện nhiệt lạnh, Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh	Tư
19	Nguyễn Tuấn Ngọc	1995	Sinh viên năm 3, Lớp TK15.5 Khoa CNTT, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	Tư
20	Nguyễn Phương Huy	2001	Sinh viên năm 1, Lớp luật, Khoa Lý luận chính trị K61, Trường Đại học Quảng Bình	Tư

21	Chu Thành Đạt	2000	Sinh viên năm 2, lớp 18E2, Khoa Sư phạm tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại Ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Tur
22	Trần Thúy Quỳnh Như	1995	Sinh viên năm 1, lớp DC016 Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Tiền Giang	Tur
23	Nguyễn Hữu Doãn	1997	Đại đội 3, Tiểu Đoàn 1, Lữ đoàn 382, Xã Trịnh Đức, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (<i>năm học 2018 – 2019 là học viên Trường Sĩ quan Pháo binh</i>)	Tur
24	Trương Duy Khanh	2000	Sinh viên năm 2, lớp CDDT 18F, Khoa Điện tử - Điện lạnh, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng	Tur
25	Trần Công Minh	1996	Sinh viên năm 3 lớp 49 Poho - khoa Chăn nuôi thú y, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên	Tur
26	Phan Uyên Phương	2001	Sinh viên năm 1, Kế toán 2 K45, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ	Tur
27	Nguyễn Văn Biển	1997	SV năm 2, Lớp Toán AK52, Khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Tur
28	Lê Thị Hồng Thiêm	2000	Sinh viên năm 2, Lớp Cao đẳng mầm non K18b, Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Cao Bằng	Tur
29	Hồ Thanh Huệ Tông	2000	Sinh viên năm 2, lớp Xây dựng 18 LT 05, khoa Xây dựng, Trường Đại học Bách Khoa TP. Hồ Chí Minh	Tur
30	Phạm Minh Trọng	2000	Sinh viên năm 2, lớp Sư phạm Sử, Khoa Sử, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	Tur
3. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Vòng Loại - Bảng B				
1	Ngô Thanh Thuần	1997	Lớp 70191009TPE1, Khoa Ngôn ngữ Anh, Trường ĐH Mở TP. Hồ Chí Minh	Nhất
2	Nguyễn Công Minh	2001	Sinh viên dự bị tiếng Ba Lan Đại học Tổng hợp Lodz, Ba Lan	Nhì
3	Lê Thị Thùy An	1998	SV năm 4, Lớp 16 HOH1, Khoa Hóa học, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Nhì
4	Nguyễn Thanh Tuấn	2001	Lớp 19 DKQ03 ngành Kinh doanh quốc tế, khoa Thương mại, Trường Đại học Tài chính - Marketing	Nhì
5	Trịnh Ngọc Tâm	2001	K64 CNTT định hướng thị trường Nhật Bản, Khoa CNTT, Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Ba
6	Đỗ Thị Thanh Trúc	2001	Sinh viên năm nhất, lớp K19502 Luật Thương Mại Quốc Tế, khoa Luật Kinh tế, ĐH Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Ba
7	Đình Thị Thu Uyên	2000	Lớp Ngôn ngữ Trung D K41, Khoa Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên	Ba

8	Bùi Đức Anh	2000	Lớp Anh 5 Kinh tế Khóa 57, chuyên ngành Kinh tế Đối ngoại, Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội	Ba
9	Nguyễn Lê Phương Uyên	2001	Sinh viên năm 1, Lớp Trung Quốc 1, Khoa Đông Phương học, Trường Đại học Khoa học XH&NV, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Ba
10	Nguyễn Nhật Huy	2001	Lớp kỹ thuật phần mềm K43, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế	Ba
11	Trần Nhân Kiệt	2001	Lớp YC K45, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Tư
12	Huỳnh Thanh Thân	1999	Sinh viên năm 3, Lớp 56E, Khoa Kinh tế đối ngoại, trường Đại học Ngoại Thương Cơ sở 2	Tư
13	Lê Hoàng Phúc	1999	Sinh viên năm 3, Lớp KS18 E, Ngành Quản lý Nhà nước, Học viện Hành chính Quốc Gia (Phân viện miền Nam)	Tư
14	Nguyễn Hữu Doãn	1997	Đại đội 3, Tiểu Đoàn 1, Lữ đoàn 382, Xã Trịnh Đức, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (năm học 2018 – 2019 là học viên Trường Sĩ quan Pháo binh)	Tư
15	Nguyễn Trọng Nhân	2000	Sinh viên năm 2, lớp AD 003, Khoa Quản trị, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Tư
16	Trần Lê Ngọc Trâm	2001	Sinh viên năm 1, lớp I2019, ngành Y Đa Khoa, Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch	Tư
17	Nguyễn Hoàng Long	2000	Sinh viên năm 2, Lớp K19A, Khoa điện nhiệt lạnh, Trường Đại học Công nghiệp Tp Hồ Chí Minh	Tư
18	Nguyễn Văn Việt Tấn	2000	Sinh viên năm 2, lớp Xây dựng 18 LT 05, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Bách Khoa TP. Hồ Chí Minh	Tư
19	Lê Phi Nhạn	1995	Sinh viên năm 6, lớp DA14YDKA, Khoa Y dược, Trường Đại học Trà Vinh	Tư
20	Lê Quý Thiện	1998	SV năm 4, lớp K50, Quản lý lữ hành 1, Khoa Du lịch, Đại học Huế	Tư
21	Trần Thúy Quỳnh Như	1995	Năm 1, lớp DC016 Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Tiền Giang	Tư
22	Trương Duy Khanh	2000	Sinh viên năm 2, lớp CDDT 18F, Khoa Điện tử - Điện lạnh, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng	Tư
23	Trần Đức Hà	1994	Sinh viên năm 3, lớp 20LK01, Khoa Luật, Trường Đại học Bình Dương	Tư
24	Nguyễn Thị Thu Hằng	2000	Lớp CQ5621.05CLC, Khoa Kế toán, Học viện Tài chính	Tư
25	Nguyễn Thanh Hải	2000	Sinh viên năm thứ 3, lớp Luật Dân sự K43 hệ chính quy, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh	Tư

26	Trần Công Minh	1996	Sinh viên năm 3, lớp 49 Poho, Khoa Chăn nuôi thú y, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên	Tư
27	Nguyễn Văn Biễn	1997	SV năm 2, lớp Toán AK52, Khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên	Tư
28	Lê Thị Hồng Thiêm	2000	Sinh viên năm 2, lớp Cao đẳng Mầm non K18b, Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Cao Bằng	Tư
29	Chu Thành Đạt	2000	Sinh viên năm 2, lớp 18E2, Khoa Sư phạm tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại Ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Tư
30	Nguyễn Tuấn Ngọc	1995	Sinh viên năm 3, Lớp TK15.5 Khoa CNTT, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	Tư

3.1. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Đợt 1 - Vòng Loại - Bảng B

1	Lê Thị Thùy An	1998	SV năm 4, Lớp 16 HOH1, Khoa Hóa học, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Nhất
2	Trần Công Minh	1996	SV năm 3, lớp 49 Chăn nuôi thú y POHE, Khoa Chăn nuôi thú Y, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên	Nhì
3	Huỳnh Thanh Thân	1999	SV năm 3, lớp K56 E, khoa Kinh tế Đối ngoại, Trường Đại học Ngoại Thương (Cơ sở 2- TP. Hồ Chí Minh)	Nhì
4	Nguyễn Trọng Nhân	2000	SV năm 2, lớp AD OO3, Khoa Quản trị, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Nhì
5	Bùi Đức Anh	2000	SV năm 2, lớp Anh 5 Kinh tế, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Ngoại thương (cơ sở Hà Nội)	Ba
6	Lê Quý Thiện	1998	SV năm 4, lớp K50, Quản lý lữ hành 1, Khoa Du lịch, Đại học Huế	Ba
7	Lê Hoàng Phúc	1999	SV năm 3, lớp KS18 E, Ngành Quản lý Nhà nước, Học viện Hành chính Quốc gia	Ba
8	Trương Duy Khanh	2000	SN năm 2, lớp CDDT 18F, Khoa Điện tử - Điện lạnh, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng	Ba
9	Lê Thị Hồng Nhung	1988	SV năm 4, lớp DA16QKD, khoa Kinh tế Luật, Trường Đại học Trà Vinh	Ba
10	Trần Đức Hà	1994	SV năm 3, lớp 20LK01, khoa Luật, Trường Đại học Bình Dương	Ba

3.2. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Đợt 2 - Vòng Loại - Bảng B

1	Nguyễn Công Minh	2001	Sinh viên dự bị tiếng Ba Lan Đại học Tổng hợp Lodz, Ba Lan	Nhất
2	Trịnh Ngọc Tâm	2001	Sinh viên năm 1, lớp K64 CNTT định hướng thị trường Nhật Bản, Khoa CNTT, Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Nhì

3	Đỗ Thị Thanh Trúc	2001	Sinh viên năm 1, lớp K19502 Luật Thương Mại Quốc Tế, Khoa Luật Kinh tế, Trường ĐH Kinh tế - Luật,	Nhi
4	Trần Nhân Kiệt	2001	Sinh viên năm 1, lớp IC K45, Trường ĐH Y Dược Cần Thơ	Nhi
5	Bùi Đức Anh	2000	Sinh viên năm 2, lớp Anh 5 Kinh tế Khóa 57, chuyên ngành Kinh tế Đối ngoại, Trường Đại học Ngoại thương	Ba
6	Nguyễn Thanh Tuấn	2001	Sinh viên năm 1, lớp 19 DKQ03 ngành Kinh doanh quốc tế, khoa Thương mại, Trường Đại học Tài chính - Marketing	Ba
7	Lê Hoàng Phúc	1999	SV năm 3, lớp KS18 E, Ngành Quản lý Nhà nước, Học viện Hành chính Quốc gia	Ba
8	Nguyễn Nhật Huy	2001	Sinh viên năm 1, lớp kỹ thuật phần mềm K43, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế	Ba
9	Nguyễn Minh Tú	1997	Khoa Sinh Học - Công nghệ Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Ba
10	Lê Phi Nhạn	1995	Sinh viên năm 6, lớp DA14YDKA, Khoa Y dược, Trường ĐH Trà Vinh	Ba

3.3. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Đợt 3 - Vòng Loại - Bảng B

1	Nguyễn Công Minh	2001	Sinh viên dự bị tiếng Ba Lan Đại học Tổng hợp Lodz, Ba Lan	Nhất
2	Nông Ngọc Dương	1995	SV năm 3, lớp 49 Chăn nuôi thú y POHE, Khoa Chăn nuôi thú Y, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên	Nhi
3	Ngô Thanh Thuần	1997	Lớp 70191009TPE1, Khoa Ngôn ngữ Anh, Trường ĐH Mở Tp Hồ Chí Minh	Nhi
4	Nguyễn Thanh Tuấn	2001	Lớp 19 DKQ03 ngành Kinh doanh quốc tế, khoa Thương mại, Trường Đại học Tài chính - Marketing	Nhi
5	Đinh Thị Thu Uyên	2000	Lớp Ngôn ngữ Trung D K41, Khoa Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên	Ba
6	Trần Nhân Kiệt	2001	Lớp YC K45, Trường ĐH Y Dược Cần Thơ	Ba
7	Đỗ Thị Thanh Trúc	2001	Sinh viên năm nhất, lớp K19502 Luật Thương Mại Quốc Tế, khoa Luật Kinh tế, ĐH Kinh tế - Luật, ĐH Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Ba
8	Nguyễn Tuấn Ngọc	1995	Sinh viên năm 3, Lớp TK15.5 Khoa CNTT, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	Ba
9	Mai Lê Kiều Trinh	2000	Sinh viên năm 2 lớp 18SHH2, Khoa Sinh học – Công nghệ Sinh học, Trường ĐH Khoa học Công nghệ, ĐH Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Ba
10	Nguyễn Trọng Nhân	2000	SV năm 2, lớp AD OO3, Khoa Quản trị, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Ba

III. BẢNG C

1. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Vòng Chung kết cá nhân xếp hạng toàn quốc - Bảng C

1	Phạm Văn Trường	1990	Xã Ea - Pô, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông	Nhất
2	Đoàn Văn Nam	1992	Giáo viên Trường THPT Cái Bè, H. Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Nhì
3	Phạm Thị Liễu	1988	Giáo viên môn Sử-Địa, Tổng phụ trách đội, Trường THCS Nguyễn Văn Cừ, H. Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai	Nhì
4	Phạm Thị Trang	1984	Giảng viên Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên	Nhì
5	Phạm Thị Lệ Huyền	1988	Giáo viên môn Tin học Trường THPT Đốc Binh Kiều, H. Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Ba
6	Lê Thị Oanh	1988	Giáo viên môn Lịch sử, Trường THCS Hải Phương, H. Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Ba
7	Nguyễn Nhật Tài	1993	Chuyên viên Phòng Thông tin-Truyền thông, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Ba
8	Trần Văn Hoàn	1984	Giáo viên Trường THCS Xuân Đài, H. Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Ba
9	Triệu Văn Huynh	1989	Giáo viên môn Địa lý, Tổng phụ trách đội Trường THCS Châu Văn Liêm, H. Ô Môn, TP. Cần Thơ	Ba
10	Đỗ Văn Bảo	1987	Giáo viên môn Toán, Trường THCS Quang Minh, H. Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Ba
11	Lê Trần Phương Thảo	1995	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Tư
12	Nguyễn Thị Thoa	1992	Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy Thị trấn Khoái Châu, H. Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	Tư
13	Đình Quốc Chính	1989	Giáo viên Nghề điện, Bí thư đoàn trường TTGD TX- KTHN H. Dầu Tiếng, Bình Dương	Tư
14	Hoàng Thị Thu	1992	Giáo viên trường THCS Nguyễn Đức Cảnh, Thị xã Đông Triều, Quảng Ninh	Tư
15	Phạm Ngọc Bích Phương	1993	Giáo viên dạy Tiếng anh trường Tiểu học Kim Đồng, Trảng Bom, Đồng Nai	Tư
16	Lê Việt Hiền	1987	Giáo viên môn Toán, Tổng phụ trách Đội, Trường TH & THCS Minh Thuận 4, H. U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang	Tư
17	Nguyễn Thị Bẩy	1986	Giáo viên Trường Tiểu học Nhân Khang, H. Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Tư
18	Nguyễn Thị Thu	1989	Giáo viên Trường THCS Đông Vinh, H. Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tư
19	Hà Hoa Thiên Trang	1986	Giáo viên môn tiếng Anh, Trường Tiểu học Đông Thanh I, H. Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	Tư
20	Kiều Thị Hương	1989	Giáo viên môn Hóa, Trường THPT Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tư

21	Dương Thu Hường	1989	Giáo viên môn Tiếng Anh, Trường THCS Đức Hạnh, H. Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng	Tư
22	Hoàng Thị Minh Ngọc	1988	Nhân viên Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	Tư
23	Tô Thị Thùy Linh	1990	Giáo viên môn Văn Trường THPT Tiên Du số 1, H. Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Tư
24	Lê Xuân Hậu	1996	Bệnh viện Ung bướu TP. Hồ Chí Minh	Tư
25	Huỳnh Vũ Linh	1989	Cán bộ Văn phòng Trung tâm Giáo dục Thường xuyên - Hướng nghiệp Dạy nghề TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Tư
26	Trần Thị Mỹ Tuyết	1986	Giáo viên Trường Mầm non Gio Hải, H. Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Tư
27	Mai Thanh Thương	1988	Giáo viên Trường THPT Bung Riêng, H. Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Tư
2. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Vòng Bán kết - Bảng C				
1	Phạm Văn Trường	1990	Xã Ea - Pô, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông	Nhất
2	Nguyễn Nhật Tài	1993	Chuyên viên phòng Thông tin-Truyền thông, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học QG TP. Hồ Chí Minh	Nhì
3	Lê Xuân Hậu	1996	Bệnh viện Ung bướu TP HCM (đơn vị đăng ký Bình Phước)	Nhì
4	Huỳnh Vũ Linh	1989	Cán bộ Văn phòng TTGDTX-HNDN TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Nhì
5	Trần Văn Hoàn	1984	Giáo viên Trường THCS Xuân Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.	Ba
6	Phạm Thị Trang	1984	Giảng viên Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên	Ba
7	Nguyễn Quang Thuận	1989	Giáo viên môn Tin học, Trường THPT Chuyên Quốc Học, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên – Huế	Ba
8	Trần Thị Mỹ Tuyết	1986	Giáo viên Trường Mầm non xã Gio Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Ba
9	Mai Thanh Thương	1988	Giáo viên Trường THPT Bung Riêng, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Ba
10	Lê Trần Phương Thảo	1995	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Ba
11	Đoàn Văn Nam	1992	Viên chức Văn phòng Trường THPT Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Tư
12	Nguyễn Thị Thoa	1992	Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy thị trấn Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	Tư
13	Đình Quốc Chính	1989	Giáo viên Nghề điện, Bí thư đoàn TTGDTX-KTHN huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Tư
14	Phạm Thị Lệ Huyền	1988	Giáo viên môn tin học Trường THPT Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Tư

15	Hoàng Thị Thu	1992	Giáo viên môn Toán-Tin Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Tư
16	Phạm Ngọc Bích Phương	1993	Giáo viên môn tiếng Anh Trường Tiểu học Kim Đồng, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Tư
17	Phạm Thị Liễu	1988	Giáo viên môn Sử-Địa, Tổng phụ trách đội, Trường THCS Nguyễn Văn Cừ, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai	Tư
18	Lê Việt Hiền	1987	Giáo viên môn Toán, Trường Tiểu học & THCS Minh Thuận 4, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang	Tư
19	Nguyễn Thị Bẩy	1986	Giáo viên Trường Tiểu học Nhân Khang, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Tư
20	Nguyễn Thị Thu	1989	Giáo viên Trường THCS Đông Vinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tư
21	Lê Thị Oanh	1988	Giáo viên Trường THCS Hải Phương, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Tư
22	Hà Hoa Thiên Trang	1986	Giáo viên Trường Tiểu học Đông Thanh I, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	Tư
23	Kiều Thị Hương	1989	Giáo viên môn Hóa, Trường THPT Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tư
24	Đỗ Văn Bảo	1987	Giáo viên môn toán, Trường THCS Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Tư
25	Dương Hường	1989	Giáo viên môn tiếng Anh, Trường THCS Đức Hạnh, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng	Tư
26	Triệu Văn Huynh	1989	Giáo viên môn Địa lý, Tổng phụ trách Đội Trường THCS Châu Văn Liêm, huyện Ô Môn, thành phố Cần Thơ	Tư
27	Nguyễn Đình Nguyên	1979	Giáo viên môn Sử, Trường THCS Vũ Xá, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	Tư
28	Hoàng Thị Minh Ngọc	1988	Viên chức Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	Tư
29	Tô Thị Thùy Linh	1990	Giáo viên môn Văn, Trường THPT Tiên Du số 1, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Tư
30	Vũ Thị Oanh	1975	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hà Ninh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa	Tư

3. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Vòng Loại - Bảng C

1	Nguyễn Nhật Tài	1993	Chuyên viên Phòng Thông tin - Truyền thông Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Nhất
2	Phạm Văn Trường	1990	Xã Ea - Pô, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông	Nhì
3	Trần Văn Hoàn	1984	Tổ trưởng bộ môn, Trường THCS Xuân Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.	Nhì
4	Lê Xuân Hậu	1996	Bệnh viện Ung bướu TP HCM (đơn vị đăng ký Bình Phước)	Nhì

5	Âu Duy Tân	1996	Cty TNHH Dược phẩm trang thiết bị Y tế T.D, 207/75 Nguyễn Văn Đậu, Phường 11, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh (đăng ký dự thi đơn vị Long An)	Ba
6	Đoàn Văn Nam	1992	Cán bộ Văn phòng Trường THPT Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Ba
7	Nguyễn Hữu Hùng	1987	Giáo viên môn Văn, Trung tâm GDTX-HNDN TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Ba
8	Lê Thị Hương	1986	Giáo viên môn Ngữ Văn, Trường THCS Nguyễn Thị Lựu, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Ba
9	Lê Thị Thoa	1987	Giáo viên môn GD Công dân, Trường THPT Hoàng Hoa Thám, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	Ba
10	Trần Thị Mỹ Tuyết	1986	Giáo viên Trường Mầm non xã Gio Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Ba
11	Phạm Ngọc Bích Phương	1993	Giáo viên môn tiếng Anh, Trường Tiểu học Kim Đồng, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Tư
12	Nguyễn Quang Thuận	1989	Giáo viên môn Tin học, Trường THPT Chuyên Quốc Học, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên – Huế	Tư
13	Nguyễn Thị Tính	1988	Giáo viên môn Vật lý, Trường THPT Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	Tư
14	Nguyễn Thị Kim Lan	1993	Giáo viên môn Ngữ Văn, Trường THCS Nguyễn Quốc Phú, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Tư
15	Phạm Thị Ngọc Trúc	1988	Giáo viên môn Hóa, Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Tư
16	Mai Thanh Thương	1988	Giáo viên môn Tin học, Trường THPT Bung Riêng, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Tư
17	Ngô Thị Hồng Nhung	1987	Giáo viên Trường Mầm non Hiến Thành, phường Hiến Thành, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Tư
18	Kiều Thị Hương	1989	Giáo viên môn Hóa, Trường THPT Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tư
19	Lương Thị Thúy Kiều	1990	Giáo viên Trường Mầm non Nghiên Loan, huyện Tác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	Tư
20	Phạm Thị Liễu	1988	Giáo viên Sử-Địa, Tổng phụ trách đội, Trường THCS Nguyễn Văn Cừ, huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai	Tư
21	Lê Việt Hiền	1987	Giáo viên môn Toán, Trường TH & THCS Minh Thuận 4, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang	Tư
22	Lê Thị Dung	1985	Giáo viên môn tiếng Anh, Trường THPT Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	Tư
23	Triệu Văn Huynh	1989	Giáo viên môn Địa lý, Tổng phụ trách Đội, Trường THCS Châu Văn Liêm, huyện Ô Môn,	Tư

			thành phố Cần Thơ	
24	Bùi Thị Thu Hà	1990	Giáo viên môn Mỹ thuật, Trường THCS Nam Mỹ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định	Tư
25	Nguyễn Thị Hồng Vân	1985	Giáo viên môn Mỹ thuật, Trường THCS Tô Hoàng, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Tư
26	Phạm Tùng Hương	1990	Giảng viên Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên	Tư
27	Hồ Minh Tình	1986	Giáo viên môn Sinh học, Bí thư Đoàn Trường THPT Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau	Tư
28	Tô Thị Thùy Linh	1990	Giáo viên môn Văn, Trường THPT Tiên Du số 1, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Tư
29	Dương Hường	1989	Giáo viên môn tiếng Anh, Trường THCS Đức Hạnh, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng	Tư
30	Nguyễn Thị Thu	1989	Giáo viên Trường THCS Đông Vinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tư

3.1. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Đợt 1 - Vòng Loại - Bảng C

1	Nguyễn Nhật Tài	1993	Chuyên viên Phòng Thông tin - Truyền thông Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Nhất
2	Nguyễn Trí Tuệ	1995	Số 1234 Đường Trường Sa, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	Nhì
3	Phạm Văn Trường	1990	xã Ea - Pô, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông	Nhì
4	Phạm Thị Trang	1984	Giảng viên Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên	Nhì
5	Đào Duy Tùng	1988	Giáo viên Trường Tiểu học Tân Thịnh, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	Ba
6	Hà Thị Hạnh	1992	Giáo viên Trường THCS Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Ba
7	Huỳnh Vũ Linh	1989	Cán bộ văn phòng, Trung tâm GD Thường xuyên -Hướng nghiệp Dạy nghề thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Ba
8	Đoàn Văn Nam	1992	Cán bộ Văn phòng Trường THPT Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Ba
9	Hoàng Thị Thu	1992	Giáo viên môn Toán tin, Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Ba
10	Nguyễn Thị Tính	1988	Giáo viên môn Vật lý, Trường THPT Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	Ba

3.2. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Đợt 2 - Vòng Loại - Bảng C

1	Nguyễn Nhật Tài	1993	Chuyên viên Phòng Thông tin - Truyền thông Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Nhất
---	-----------------	------	---	------

2	Phạm Thị Trang	1984	Giảng viên Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên	Nhì
3	Phạm Văn Trường	1990	xã Ea - Pô, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông	Nhì
4	Hà Thị Hạnh	1992	Giáo viên Trường THCS Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Nhì
5	Nguyễn Trí Tuệ	1995	Số 1234 Đường Trường Sa, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	Ba
6	Hoàng Thị Hồng Hiên	1988	Giáo viên Trường Mầm non Tân Dương, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	Ba
7	Hoàng Thị Thu	1992	Giáo viên Toán-Tin, Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Ba
8	Lê Thị Hương	1986	Giáo viên Ngữ Văn, Trường THCS Nguyễn Thị Lựu, Tp Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Ba
9	Hồ Việt Anh	1989	Giáo viên Trường THPT Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	Ba
10	Nguyễn Thị Hồng Vân	1985	Giáo viên Trường Tiểu học Tô Hoàng, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Ba

3.3. Danh sách các thí sinh đoạt giải – Đợt 3 - Vòng Loại - Bảng C

1	Nguyễn Thị Bích	1993	Giáo viên môn Lịch sử Trường THCS Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Nhất
2	Nguyễn Nhật Tài	1993	Chuyên viên phòng Thông tin-Truyền thông, Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐH Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Nhì
3	Phạm Văn Trường	1990	xã Ea - Pô, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông	Nhì
4	Dương Văn Đoàn	1986	Giảng viên Khoa Lâm nghiệp Trường ĐH Nông lâm, Đại học Thái Nguyên	Nhì
5	Âu Duy Tân	1996	Cty TNHH Dược phẩm trang thiết bị Y tế T.D, số 207/75 Nguyễn Văn Đậu, Phường 11, Quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh (đăng ký dự thi đơn vị Long An)	Ba
6	Đoàn Văn Nam	1992	Cán bộ Văn phòng Trường THPT Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Ba
7	Trần Thị Mỹ Tuyết	1986	Giáo viên Trường Mầm non Gio Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Ba
8	Lê Thị Thoa	1987	Giáo viên môn GDCD Trường THPT Hoàng Hoa Thám, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	Ba
9	Phạm Ngọc Bích Phương	1993	Giáo viên môn Tiếng Anh Trường Tiểu học Kim Đồng, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Ba
10	Bùi Thị Phương Thanh	1984	Giáo viên Mỹ Thuật Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Ba

B. Giải tập thể

Dành cho các tập thể có tỉ lệ HSSV tham gia làm bài thi nhiều nhất.

STT	Đơn vị	Giải
1. Danh sách Sở GDĐT các tỉnh/thành Phố		
1	Cần Thơ	Giải đồng hạng
2	Nghệ An	
3	Vĩnh Phúc	
4	Phú Thọ	
5	Hà Nội	
6	Gia Lai	
7	Bình Dương	
8	Thái Nguyên	
9	Nam Định	
10	Quảng Trị	
2. Danh sách các cơ sở đào tạo		
1	Trường Đại học Kinh tế công nghiệp	Giải đồng hạng
2	Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa – Vũng Tàu	
3	Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk	
4	Khoa Ngoại Ngữ, Đại học Thái Nguyên	
5	Trường Đại học Hà Nội	
6	Trường Cao đẳng Sư phạm Yên Bái	
7	Trường Đại học Quảng Nam	
8	Trường Đại học Thương Mại	
9	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng	
10	Trường Cao đẳng Sư phạm Cao Bằng	
11	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	
12	Trường Đại học Phạm Văn Đồng	
13	Trường Đại học An Giang	
14	Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh	
15	Trường Đại học Mở - Địa chất	
16	Trường Đại học Đồng Nai	
17	Học viện Ngân Hàng	
18	Học viện Tài Chính	
19	Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự Bắc Giang	
20	Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định	
21	Trường Đại học Bình Dương	
22	Trường Đại học Y Khoa Vinh	
23	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	
24	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	
25	Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên	
26	Trường Đại học Tài Chính – Marketing	

27	Trường Đại học Cần thơ	
28	Trường Đại học Vinh	
29	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên	
30	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	
3. Danh sách các trường phổ thông		
1	Trường THPT Lý Tự Trọng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định	Giải đồng hạng
2	Trường THCS Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ	
3	Trường THPT Thới Lai, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ	
4	Trường THCS Lệ Mỹ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	
5	Trường THPT Nguyễn Huệ, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên – Huế	
6	Trường THCS Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	
7	Trường THCS Giấy Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	
8	Trường THPT Chuyên TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	
9	Trường THPT Phan Châu Trinh, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	
10	Trường THCS Hoài Đức A, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội	

